

Số: 131/BC-THDP

Đa Phúc, ngày 26 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN SỐ TRONG NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2022 – 2023

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Công văn số 606/SGDDT-VP ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Sở giáo dục và đào tạo Hải Phòng về việc Hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ Chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT;

Thực hiện Công văn số 396/GDDT ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Phòng GD&ĐT quận Dương Kinh về việc Hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ Chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT;

Trường Tiểu học Đa Phúc báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số của nhà trường năm học 2022 – 2023 như sau:

I. Kết quả công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2022 – 2023 theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ Chuyển đổi số của CSGDPT và GDTX theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT.

- Nhà trường đã tổ chức cho Ban chỉ đạo thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhà trường nghiên cứu Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Phổ biến, tuyên truyền để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nắm được các tiêu chí về Chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; từ đó để cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực thực hiện Chuyển đổi số trong dạy học và quản trị nhà trường bám sát các tiêu chí, đảm bảo tối thiểu đạt mức độ 2;

- Ban hành quyết định số 125/QĐ-THDP ngày 17 tháng 7 năm 2023 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2022 – 2023 gồm toàn thể Hội đồng sư phạm nhà trường. Ban hành kế hoạch số 125a/KH-THDP ngày 17 tháng 7 năm 2023 về việc Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2022 – 2023 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phân công và giao trách nhiệm thực hiện cụ thể cho từng thành viên;

- Tổng hợp kết quả tự đánh giá, công khai kết quả tự đánh giá trên cổng thông tin nhà trường, báo cáo Phòng giáo dục.

- Kết quả tự đánh giá (có phụ lục kèm theo):

Tiêu chí 1: Chuyển đổi số trong dạy học: 66/100 điểm – Đạt mức 2;

Tiêu chí 2: Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường: 72/100 điểm – Đạt mức 2

II. Kế hoạch nâng cao mức độ chuyển đổi số của nhà trường trong năm học tiếp theo.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến ý nghĩa, tầm quan trọng của nhiệm vụ Chuyển đổi số trong nhà trường, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác Chuyển đổi số để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nắm được và thực hiện theo đúng hướng dẫn;

- Tiếp tục duy trì dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp một cách linh hoạt, phù hợp tình hình thực tế và đối tượng học sinh. Tăng cường sử dụng hệ thống LMS để quản lý học tập trực tuyến, và hệ thống LCMS để quản lý nội dung học tập trực tuyến;

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính qua các phần mềm ứng dụng;

- Tăng cường bồi dưỡng nguồn nhân lực chuyển đổi số: sinh hoạt chuyên môn giúp GV nâng cao kỹ năng khai thác, sử dụng các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học, cung cấp kiến thức cho GV có thể xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, thiết bị dạy học số, chia sẻ kinh nghiệm dạy học môn Tin học, kỹ năng sử dụng mạng an toàn cho học sinh;

- Tiếp tục tham mưu với cấp trên đầu tư xây dựng phòng học số, phòng studio có các thiết bị phụ trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử;

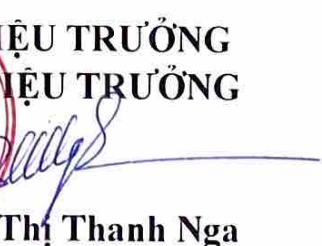
- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu ngành để quản trị nhà trường, các phần mềm kế toán để thực hiện nhiệm vụ kế toán, triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.

III. Đề xuất, kiến nghị

Nhà trường kính đề nghị UBND Quận, Phòng giáo dục và đào tạo quận quan tâm, bổ sung cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số trong trường học.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để b/c);
- Lưu: VT, HSCDS.


KIỂM TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Thanh Nga



PHỤ LỤC
MỨC ĐỘ CHUYÊN ĐỔI SỐ TRONG NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2022 - 2023
Báo cáo số 131/BC-THDP ngày 26 tháng 7 năm 2023 của trường TH Đa Phúc

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
1	Chuyển đổi số trong dạy, học	66			
1.1.	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)				164/ KH-THDP ngày 04/10/2022
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến				- Quy chế
1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (ghi tên) - Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1)Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; (2)Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; (3)Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.	21	6	Mức độ 2	- Microsoft Teams - Zoom cloud meeting
			15		https://taphuan.cSDL.edu.vn/
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	10	10	Mức độ 3	- Giáo án điện tử
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)	5	5	Mức độ 1	https://ioe.vn/ https://www.trangnguyen.edu.vn
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		0		

1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số: - Tỉ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	7	Mức độ 3	
	- Tỉ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		7		
	- Tỉ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		6		
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyên đổi số dạy, học: - Tỉ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	10	8	Mức độ 2	
	- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học		2		
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		0		
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	72			
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)				64a/KH-THĐP ngày 30/5/2022
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số				64/KH-THĐP ngày 30/5/2022
2.3.	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê):	50	6	Mức độ 2	http://truong.haiphong.edu.vn
	- Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường		6		http://truong.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)		6		http://truong.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử		6		http://truong.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV		6		http://truong.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất		10		http://truong.haiphong.edu.vn

	- Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh		10		http://truong.haiphong.edu.vn
	- Có triển khai phân hệ quản lý kế toán		6		http://truong.haiphong.edu.vn
	- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)		0		
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến:	22	5	Mức độ 3	https://thdaphuc.haiphong.edu.vn/
	- Có triển khai ứng dụng kết nối nổi giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web)				https://tsdc.haiphong.edu.vn/
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:				
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt				- Chuyển khoản

